

THE IMPACT OF MANAGERIAL FACTORS ON THE OUTCOMES OF ENGLISH LANGUAGE FAMILIARIZATION ACTIVITIES AMONG PRESCHOOL CHILDREN

Du Thong Nhat¹, Tran Tu Chau Giang²,
Pham Van Hieu^{*3}

* Corresponding author
Email: hieupv123@gmail.com

¹ Email: nhatdt@hcmue.edu.vn
Ho Chi Minh City University of Education
280 An Duong Vuong street, Cho Quan ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam

² Email: giang.trantuchaugiang@gmail.com
Sai Gon University
Hoa Hong Kindergarten, Binh Chanh commune,
Ho Chi Minh City, Vietnam

³ Ba Ria - Vung Tau Teachers Training College
689 Cach Mang Thang Tam street, Ba Ria ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Received: 19/3/2026

Revised: 17/4/2026

Accepted: 25/5/2026

Published: 20/6/2026

Abstract: The purpose of this study is to determine the extent to which managerial factors influence the outcomes of English language familiarization activities among preschool children in public kindergartens in Binh Chanh commune, Ho Chi Minh City. The study employed a cross-sectional quantitative survey design, with 115 administrators and preschool teachers participating. Data were collected using a five-point Likert scale and analyzed using descriptive statistics, Pearson correlation, and multiple linear regression. The findings indicate that managerial factors are positively associated with the outcomes of English language familiarization activities. The regression model was statistically significant, with planning emerging as the most influential factor, while the remaining factors did not exhibit significant effects. The study provides a scientific basis for enhancing management effectiveness and improving the quality of English language familiarization activities in early childhood education.

Keywords: Managerial factors, English familiarization, preschool children, education management, preschool

TÁC ĐỘNG CỦA YẾU TỐ QUẢN LÝ ĐẾN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN TIẾNG ANH CỦA TRẺ MẪU GIÁO

Du Thong Nhat¹, Trần Tú Châu Giang²,
Phạm Văn Hiếu^{*3}

* Tác giả liên hệ:
Email: hieupv123@gmail.com

¹ Email: nhatdt@hcmue.edu.vn
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh,
280 An Dương Vương, phường Chợ Quán,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

² Email: giang.trantuchaugiang@gmail.com
Trường Mầm non Hoa Hồng, xã Bình Chánh,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

³ Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu
689 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bà Rịa,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nhận bài: 19/3/2026

Chỉnh sửa xong: 17/4/2026

Chấp nhận đăng: 25/5/2026

Xuất bản: 20/6/2026

Tóm tắt: Mục đích của nghiên cứu là xác định mức độ tác động của các yếu tố quản lý đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non công lập ở xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu sử dụng thiết kế khảo sát định lượng cắt ngang với 115 cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. Dữ liệu được thu thập bằng thang đo Likert 5 mức và phân tích bằng thống kê mô tả, tương quan Pearson và hồi quy tuyến tính bội. Kết quả cho thấy, các yếu tố quản lý có mối tương quan dương với kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ. Mô hình hồi quy đạt ý nghĩa thống kê, trong đó thiết lập kế hoạch thể hiện xu hướng tác động nổi bật nhất, trong khi các yếu tố còn lại chưa cho thấy ảnh hưởng rõ rệt. Nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng tổ chức hoạt động làm quen tiếng Anh trong giáo dục mầm non.

Từ khóa: Yếu tố quản lý, làm quen tiếng Anh, trẻ mẫu giáo, quản lý giáo dục, trường mầm non.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, việc cho trẻ tiếp xúc với ngoại ngữ từ sớm, đặc biệt là tiếng Anh, được xem là một xu hướng tất yếu trong giáo dục mầm non. Nhiều nghiên cứu quốc tế đã khẳng định rằng, trẻ nhỏ có khả năng tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên nhờ cơ chế bẩm sinh về học ngôn ngữ (Chomsky, 1965) và môi trường đầu vào

phù hợp (Krashen, 1982). Đồng thời, độ nhạy âm vị cao ở giai đoạn mầm non tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kỹ năng nghe, nói của trẻ khi làm quen với ngoại ngữ (Kuhl, 2004). Những bằng chứng này cho thấy, việc tổ chức hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mầm non là phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi và xu hướng giáo dục quốc tế.

Ở Việt Nam, nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh được xác định là một nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nghị quyết số 71-NQ/TW và Quyết định số 2371/QĐ-TTg về Đề án “Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045” đã nhấn mạnh yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở tất cả các cấp học (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2025; Chính phủ, 2025). Đối với bậc mầm non, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT về Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo cùng các văn bản hướng dẫn liên quan, tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai hoạt động này tại các cơ sở giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020; 2024).

Mặc dù có cơ sở khoa học và pháp lý rõ ràng, thực tiễn triển khai hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo vẫn còn nhiều khác biệt về hiệu quả giữa các cơ sở giáo dục. Các nghiên cứu cho thấy rằng, hiệu quả của hoạt động này phụ thuộc lớn vào công tác quản lý, đặc biệt là khả năng tổ chức, điều phối và kiểm soát quá trình thực hiện theo một chu trình khoa học, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi và điều kiện thực tiễn của nhà trường (Đỗ Thị Thanh Huế, 2025; Nguyễn Huỳnh Nhật Phương và Phan Ngọc Thạch, 2024). Việc thiếu thống nhất trong lập kế hoạch, triển khai, đánh giá và điều chỉnh hoạt động có thể làm giảm hiệu quả giáo dục, dù chương trình đã được ban hành (Nguyễn Thị Thu Phương, 2025).

Trong bối cảnh đó, chu trình Plan-Do-Check-Act (PDCA) được xem là một khung lý thuyết phù hợp để tiếp cận quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh ở trường mầm non. PDCA nhấn mạnh tính hệ thống và cải tiến liên tục thông qua bốn giai đoạn: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả và điều chỉnh, cải tiến. Việc vận dụng PDCA trong quản lý giáo dục không chỉ giúp đảm bảo sự thống nhất trong triển khai hoạt động mà còn góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục một cách bền vững (Jin và cộng sự, 2022; Lê Vũ Anh, 2025).

Tại xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, địa bàn mới được sáp nhập theo quyết định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2025), hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo đã được triển khai tại các trường mầm non công lập. Tuy nhiên, đến nay chưa có nghiên cứu nào tiếp cận vấn đề này dưới góc độ quản lý theo chu trình PDCA nhằm đánh giá mối quan hệ và mức độ tác động của các yếu tố quản lý

đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ.

Xuất phát từ thực tiễn trên, nghiên cứu được thực hiện nhằm xác định mức độ tác động của các yếu tố quản lý theo chu trình PDCA đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non công lập trên địa bàn xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu tập trung làm rõ mối tương quan và mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố quản lý, qua đó cung cấp cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng hoạt động làm quen tiếng Anh trong giáo dục mầm non.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Nghiên cứu tài liệu

Bài báo vận dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu nhằm tổng hợp và phân tích các công trình khoa học, sách chuyên khảo và văn bản pháp lý có liên quan đến quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh cũng như vai trò của hiệu trưởng trường mầm non. Nguồn tài liệu được khai thác từ Google Scholar, thư viện điện tử và các kênh chính thống, bảo đảm tính phù hợp, cập nhật và độ tin cậy. Trên cơ sở đó, nghiên cứu xây dựng nền tảng lý luận và làm cơ sở triển khai khảo sát thực tiễn tại xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Các khái niệm cơ bản bao gồm:

Làm quen tiếng Anh là hoạt động giáo dục dành cho trẻ mẫu giáo, được tổ chức nhằm tạo điều kiện để trẻ tiếp xúc sớm với tiếng Anh thông qua các hình thức phù hợp như trò chơi, bài hát, kể chuyện và các hoạt động giao tiếp đơn giản (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020; Cameron, 2001; Pinter, 2017). Hoạt động này hướng tới việc hình thành và phát triển bước đầu năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh, tạo nền tảng cho các cấp học tiếp theo. Đồng thời, việc tổ chức làm quen tiếng Anh cho trẻ góp phần mở rộng cơ hội trải nghiệm ngôn ngữ, phát triển các kỹ năng nền tảng của công dân toàn cầu, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong bối cảnh giáo dục hiện nay (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020; 2022; 2024; Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, 2025).

Quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh được hiểu là quá trình tác động có kế hoạch, tổ chức và định hướng của chủ thể quản lý (hiệu trưởng) đến đối tượng quản lý, dựa trên các yêu cầu khách quan của lý luận và thực tiễn giáo dục, nhằm đạt được các mục tiêu làm quen tiếng Anh cho trẻ (Đỗ Thị Thanh Huế, 2025; Nguyễn Huỳnh Nhật Phương và Phan Ngọc Thạch, 2024; Nguyễn Thị Thu Phương, 2025). Hoạt động này được xem là một nhiệm vụ lồng ghép trong công tác quản lý giáo dục nói chung và quản lý

nhà trường nói riêng, qua đó thể hiện tính tổng thể và thống nhất của hoạt động quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non.

Bài viết tiếp cận quản lý theo chu trình PDCA nhằm cải tiến chất lượng liên tục. Trong lĩnh vực giáo dục, chu trình PDCA cung cấp khung quản lý có hệ thống, hỗ trợ nhà quản lý nâng cao chất lượng tổ chức và thực hiện các hoạt động giáo dục. Các nghiên cứu trước khẳng định rằng, quá trình đảm bảo chất lượng giáo dục cần được triển khai theo chu trình PDCA, bao gồm các khâu: thiết lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả và cải tiến hoạt động giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020; Cao Danh Chính, 2023; Jin và cộng sự, 2022; Nguyễn Thị Hiền, Trần Văn Trung, 2023). Trên cơ sở đó, nghiên cứu này cụ thể hóa chu trình PDCA thành bốn giai đoạn tuần tự trong quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ, gồm: 1) Thiết lập kế hoạch; 2) Triển khai kế hoạch; 3) Đánh giá kết quả triển khai kế hoạch; 4) Cải tiến hoạt động. Chu trình PDCA được tiếp cận

như một chu trình mở, nhấn mạnh rằng quản lý hiệu quả hoạt động làm quen tiếng Anh không phải là một quá trình tĩnh mà là sự vận hành liên tục của các khâu lập kế hoạch, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh là mức độ trẻ đạt được sau khi tham gia các hoạt động làm quen tiếng Anh, thể hiện qua sự phát triển ban đầu kỹ năng nghe, hiểu tiếng Anh, sự tự tin và khả năng hòa nhập trong tập thể, khả năng sáng tạo thông qua hoạt động ngôn ngữ, đồng thời tạo nền tảng sẵn sàng cho việc học tiếng Anh ở bậc tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020; Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, 2025).

2.2. Khảo sát thực tiễn

Nghiên cứu này sử dụng thiết kế khảo sát định lượng cắt ngang nhằm phân tích mức độ ảnh hưởng của các yếu tố quản lý đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ tại các trường mầm non công

Bảng 1: Bộ công cụ khảo sát các yếu tố quản lý và kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh

Yếu tố	Các chỉ báo
Thiết lập kế hoạch (Plan)	Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu làm quen tiếng Anh phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và định hướng giáo dục. Hiệu trưởng phê duyệt nội dung làm quen tiếng Anh trong kế hoạch giáo dục của trường. Hiệu trưởng định hướng phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động làm quen tiếng Anh. Hiệu trưởng xây dựng tiêu chí và kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động làm quen tiếng Anh. Hiệu trưởng lập kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu phục vụ làm quen tiếng Anh.
Triển khai kế hoạch (Do)	Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên thực hiện mục tiêu đã đề ra trong các hoạt động dạy học Hiệu trưởng phân công giáo viên tổ chức nội dung làm quen tiếng Anh theo quy định. Hiệu trưởng hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên áp dụng phương pháp phù hợp (Ví dụ: học qua chơi, giao tiếp). Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất theo kế hoạch. Hiệu trưởng triển khai huy động nguồn lực và bố trí điều kiện cần thiết cho hoạt động.
Đánh giá kết quả triển khai (Check)	Hiệu trưởng kiểm tra mức độ đạt được mục tiêu qua hồ sơ chuyên môn và kết quả học tập của trẻ. Hiệu trưởng theo dõi việc thực hiện nội dung thông qua dự giờ, kiểm tra kế hoạch giáo dục và hoạt động của trẻ. Hiệu trưởng đánh giá hiệu quả sử dụng phương pháp, hình thức qua quan sát hoạt động của giáo viên và trẻ. Hiệu trưởng phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá để xác định mức độ đạt mục tiêu. Hiệu trưởng giám sát việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị và học liệu trong quá trình dạy học.
Cải tiến (Act)	Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung mục tiêu để phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục và điều kiện thực tế. Hiệu trưởng điều chỉnh nội dung cho phù hợp với nhu cầu của trẻ và định hướng của chương trình giáo dục. Hiệu trưởng cải tiến, bổ sung phương pháp, hình thức phù hợp với thực tiễn giảng dạy. Hiệu trưởng điều chỉnh quy trình kiểm tra, đánh giá để đảm bảo tính khách quan, phù hợp với lứa tuổi. Hiệu trưởng bổ sung, nâng cấp hoặc thay thế điều kiện đảm bảo để nâng cao hiệu quả hoạt động.
Kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh	Hình thành sự tự tin và khả năng hòa nhập trong tập thể. Phát triển kỹ năng nghe - hiểu cơ bản bằng tiếng Anh. Khuyến khích trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo của trẻ thông qua hoạt động ngôn ngữ. Nâng cao sự sẵn sàng cho việc học tập tiếng Anh ở cấp Tiểu học.

lập tạ Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Công cụ khảo sát được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức (từ kém đến tốt), kế thừa và điều chỉnh từ các nghiên cứu có liên quan về quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh của các tác giả Đỗ Thị Thanh Huệ (2025), Nguyễn Huỳnh Nhật Phương và Phan Ngọc Thạch (2024), Nguyễn Thị Thu Phương (2025) nhằm bảo đảm tính phù hợp và giá trị tham chiếu khoa học. Bộ phiếu hỏi gồm 20 mục, được phân chia thành bốn nhóm nội dung tương ứng với các thành tố của chu trình quản lý PDCA, bao gồm: thiết lập kế hoạch, triển khai kế hoạch, đánh giá kết quả triển khai và cải tiến hoạt động trong tổ chức hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ. Đồng thời, nghiên cứu xác định bốn chỉ báo để đo lường biến phụ thuộc là kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ. Chi tiết nội dung công cụ khảo sát được trình bày ở Bảng 1.

2.3. Mẫu nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp lấy mẫu toàn thể thông qua khảo sát trực tuyến bằng Google Form (<https://forms.gle/YhRXf6fXwQz9FoG99>) với sự tham gia của 115 người, bao gồm 16 cán bộ quản lý và 99 giáo viên thuộc 5/5 trường mầm non tại xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Cách thức chọn mẫu này bảo đảm tính đại diện của các nhóm đối tượng liên quan đến quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo. Mọi thông tin cá nhân và dữ liệu của các đơn vị tham gia đều được bảo mật, bảo đảm tính ẩn danh của người tham gia.

2.4. Thu thập và phân tích dữ liệu

Dữ liệu khảo sát được phân tích bằng phần mềm SPSS. Nghiên cứu sử dụng thống kê mô tả với các chỉ số giá trị trung bình (Mean) và độ lệch chuẩn (SD). Độ tin cậy của thang đo được kiểm định bằng hệ số Cronbach’s Alpha nhằm đánh giá tính nhất quán nội tại của các biến quan sát. Thang đo Likert 5 mức (1-5) được áp dụng với khoảng cách giữa các mức được

xác định theo công thức $(\max - \min) / \max = 0.80$. Mức độ đánh giá được quy định như sau: 1.00-1.80 = Kém; 1.81-2.60 = Yếu; 2.61-3.40 = Trung bình; 3.41-4.20 = Khá; 4.21-5.00 = Tốt. Các phân tích thống kê suy luận, gồm tương quan Pearson và hồi quy bội, được sử dụng để xác định mối quan hệ cũng như mức độ ảnh hưởng của các yếu tố quản lý đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng các yếu tố trong quản lý động hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ mẫu giáo

Theo Bảng 2, các yếu tố trong chu trình quản lý có giá trị trung bình dao động từ 4.54 đến 4.74, cho thấy mức độ đồng thuận cao của người tham gia khảo sát về vai trò quan trọng của công tác quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ mẫu giáo. Độ lệch chuẩn nằm trong khoảng từ 0.42 đến 0.73 phản ánh sự nhất quán trong đánh giá của các đối tượng khảo sát, với mức độ phân tán ý kiến không lớn. Bên cạnh đó, kết quả phân tích tương quan cho thấy các yếu tố của chu trình quản lý có mối tương quan dương với kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh ở các trường mầm non công lập tại xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hệ số tương quan r dao động từ 0.447 đến 0.947, tương ứng với mức tương quan từ thấp đến rất cao theo phân loại của Hinkle và cộng sự (2003). Điều này khẳng định rằng việc quản lý được thực hiện hiệu quả có tương quan tích cực đến chất lượng hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ. Hệ số Cronbach’s Alpha của các thang đo đạt từ 0.908 đến 0.955 chứng tỏ độ tin cậy rất cao của công cụ đo lường theo tiêu chuẩn của Nunnally và Bernstein (1994), đồng thời khẳng định tính nhất quán nội bộ của các thang đo được sử dụng trong nghiên cứu.

3.2. Tác động của yếu tố quản lý đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh

Theo Bảng 3, mô hình hồi quy gồm bốn yếu tố

Bảng 2: Trung bình, độ lệch chuẩn, tương quan pearson, hệ số tin cậy các yếu tố

Các yếu tố	Mean	SD	1	2	3	4	α
1. Thiết lập kế hoạch	4.71	0.44	-				0.916
2. Triển khai kế hoạch	4.74	0.43	0.918**	-			0.921
3. Đánh giá kết quả triển khai	4.73	0.42	0.928**	0.946**	-		0.908
4. Cải tiến	4.71	0.44	0.907**	0.932**	0.942**	-	0.918
5. Kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh	4.54	0.73	0.491**	0.461**	0.466**	0.447**	0.955

quản lí (thiết lập kế hoạch, triển khai kế hoạch, đánh giá kết quả triển khai và cải tiến) có ảnh hưởng tổng thể có ý nghĩa thống kê đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ mầm non ($F(4,110) = 8.811, p < 0,001$). Điều này khẳng định vai trò quan trọng của công tác quản lí trong việc nâng cao chất lượng hoạt động làm quen tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục mầm non. Giá trị $R^2 = 0.243$ cho thấy các yếu tố quản lí trong mô hình giải thích được 24.3% sự biến thiên của kết quả giáo dục, phản ánh mức độ tác động ở mức trung bình. Kết quả này phù hợp với đặc thù của giáo dục mầm non, nơi chất lượng giáo dục chịu ảnh hưởng đồng thời của nhiều yếu tố khác như năng lực giáo viên, môi trường lớp học, học liệu và sự phối hợp của gia đình (Bush, 2011).

Yếu tố thiết lập kế hoạch có hệ số hồi quy chuẩn hóa lớn nhất ($\beta = 0.426$), cho thấy đây là yếu tố có mức độ ảnh hưởng mạnh nhất đến kết quả làm quen tiếng Anh, mặc dù chưa đạt ngưỡng ý nghĩa thống kê ở mức $p < 0.05$ ($p = 0.077$). Kết quả này cho thấy xu hướng tích cực của công tác lập kế hoạch trong quản lí giáo dục, đồng thời nhấn mạnh vai trò nền tảng của khâu hoạch định mục tiêu, nội dung, phương pháp và nguồn lực trong tổ chức hoạt động giáo dục. Nhận định này phù hợp với lí luận quản lí giáo dục cho rằng, lập kế hoạch là khâu trung tâm, định hướng cho toàn bộ chu trình quản lí và có ảnh hưởng gián tiếp đến hiệu quả thực hiện các hoạt động giáo dục (Bush, 2011; Fullan, 2016).

Các yếu tố triển khai kế hoạch ($\beta = 0.057, p > 0.05$) và đánh giá kết quả triển khai ($\beta = 0.077, p > 0.05$) đều không cho thấy tác động có ý nghĩa thống kê đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh. Điều này phản ánh khả năng tồn tại khoảng cách giữa kế hoạch và thực tiễn triển khai tại các trường mầm non, trong đó việc tổ chức thực hiện và đánh giá còn mang tính hình thức, thiếu hệ thống và chưa tạo ra cơ chế phản hồi hiệu quả. Kết quả này tương đồng với các nghiên

cứu về quản lí giáo dục mầm non và giáo dục ngoại ngữ sớm, cho thấy nếu khâu triển khai và đánh giá không được thực hiện đồng bộ và liên tục, tác động của kế hoạch quản lí sẽ bị suy giảm đáng kể (Moon, 2005; Nguyen, 2011).

Yếu tố cải tiến có hệ số hồi quy âm ($\beta = - 0.064$) và không có ý nghĩa thống kê ($p > 0.05$) cho thấy các hoạt động cải tiến trong bối cảnh nghiên cứu chưa thực sự góp phần nâng cao kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh. Điều này có thể xuất phát từ việc cải tiến chưa dựa trên dữ liệu đánh giá một cách hệ thống hoặc chưa gắn kết chặt chẽ với mục tiêu và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Theo tiếp cận quản lí chất lượng tổng thể và chu trình PDCA, cải tiến chỉ phát huy hiệu quả khi được xây dựng trên cơ sở phản hồi từ khâu đánh giá và được thực hiện như một quá trình liên tục (Deming, 1986).

Từ các kết quả trên cho thấy, chu trình quản lí hoạt động làm quen tiếng Anh tại các trường mầm non còn chưa vận hành đồng bộ giữa các khâu, trong đó lập kế hoạch được chú trọng hơn so với triển khai, đánh giá và cải tiến. Kết quả này gợi ý rằng, để nâng cao hiệu quả giáo dục làm quen tiếng Anh, các cơ sở mầm non cần tăng cường năng lực quản lí ở khâu thực thi và đánh giá, đồng thời xây dựng cơ chế cải tiến dựa trên minh chứng, phù hợp với yêu cầu quản lí chất lượng giáo dục mầm non hiện nay.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã xác định mối quan hệ dương tính ở mức trung bình giữa các yếu tố quản lí theo chu trình PDCA và kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non công lập tại xã Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, thiết lập kế hoạch là yếu tố có mức độ ảnh hưởng mạnh nhất. Điều này khẳng định vai trò định hướng của công tác lập kế hoạch trong quản lí hoạt động giáo dục mầm non. Tuy nhiên, các yếu tố triển

Bảng 3: Kết quả hồi quy tuyến tính về tác động của các yếu tố quản lí đến kết quả làm quen tiếng Anh của trẻ mầm non

Các yếu tố	Hệ số hồi quy chuẩn hóa (B)	Hệ số hồi quy chuẩn hóa (β)	t	p-value	Hàng số
1. Thiết lập kế hoạch	0.710	0.426	1.784	0.077	0.606
2. Triển khai kế hoạch	0.097	0.057	0.198	0.843	
3. Đánh giá kết quả triển khai	0.133	0.077	0.241	0.810	
4. Cải tiến	-0.106	-0.064	-0.239	0.812	

$F(4, 110) = 8.811; p < 0,001; R^2 = 0.243$

khai kế hoạch, đánh giá và cải tiến chưa thể hiện tác động có ý nghĩa thống kê, cho thấy chu trình quản lý chưa được vận hành đồng bộ. Khoảng cách giữa kế hoạch và thực tiễn triển khai cùng với hoạt động đánh giá và cải tiến chưa dựa trên minh chứng, có thể là nguyên nhân làm hạn chế hiệu quả quản lý.

Nghiên cứu còn một số hạn chế như phạm vi khảo sát giới hạn trong một địa bàn, dữ liệu chủ yếu dựa trên tự đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên và

chưa xem xét đầy đủ các yếu tố khác ảnh hưởng đến kết quả hoạt động làm quen tiếng Anh của trẻ. Các nghiên cứu tiếp theo cần mở rộng phạm vi, kết hợp phương pháp định lượng và định tính, đồng thời bổ sung các biến liên quan đến năng lực đội ngũ giáo viên, môi trường giáo dục và sự phối hợp của gia đình nhằm làm rõ hơn cơ chế tác động của quản lý đến kết quả giáo dục mầm non.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW về Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Điều 5: Nhiệm vụ, giải pháp)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo* (Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Hướng dẫn triển khai chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo nơi có đủ điều kiện* (Công văn số 4749/BGDĐT-GDMN ngày 23 tháng 9 năm 2022).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2024). *Phê duyệt tài liệu cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh sử dụng trong cơ sở giáo dục mầm non* (Quyết định số 4110/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024).
- Bush, T. (2011). *Theories of educational leadership and management* (4th ed.). Sage Publications.
- Cameron, L. (2001). *Teaching languages to young learners*. Cambridge University Press.
- Chomsky, N. (1965). *Aspects of the theory of syntax*. MIT Press.
- Deming, W. E. (1986). *Out of the crisis*. MIT Press.
- Đỗ Thị Thanh Huế. (2025). Quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh cho trẻ 5–6 tuổi ở trường mầm non. *Tạp chí Tâm lý - Giáo dục*, 31(8), tr.261-265.
- Fullan, M. (2016). *The new meaning of educational change* (5th ed.). Teachers College Press.
- Hinkle, D. E., Wiersma, W. & Jurs, S. G. (2003). *Applied statistics for the behavioral sciences* (5th ed.). Houghton Mifflin.
- Jin, J., Chen, J., Zhao, Y. & Qiu, C. (2022). Effect analysis of midwife education and training with PDCA model. *Computational Intelligence and Neuroscience*, 2022, p.7397186. <https://onlinelibrary.wiley.com/doi/full/10.1155/2022/7397186>
- Krashen, S. D. (1982). *Principles and practice in second language acquisition*. Pergamon.
- Kuhl, P. K. (2004). Early language acquisition: Cracking the speech code. *Nature Reviews Neuroscience*, 5(11), pp.831–843.
- Lê Vũ Anh. (2025). Thực trạng quản lý giáo dục nghệ thuật cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Nghệ An theo chu trình PDCA. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 21(11), tr.106–122. http://vj.es.vn/sites/default/files/khgd_so11_2025-106-112.pdf
- Moon, J. (2005). *Teaching English to young learners: The challenges and the benefits*. British Council.
- Nguyễn Huỳnh Nhật Phương, Phan Ngọc Thạch. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), tr.40–50. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1445>
- Nguyễn Thị Hiền, Trần Văn Trung. (2023). Vận dụng mô hình PDCA trong quản lý giáo viên mầm non. *Tạp chí Giáo dục*, 23(19), tr.15–20.
- Nguyễn Thị Thu Phương. (2025). *Quản lý hoạt động làm quen với tiếng Anh theo hướng trải nghiệm cho trẻ 5 tuổi*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyen, T. M. H. (2011). Primary English language education policy in Vietnam. *Current Issues in Language Planning*, 12(2), pp. 225–249. <https://doi.org/10.1080/14664208.2011.597048>
- Nunnally, J. C. & Bernstein, I. H. (1994). *Psychometric theory* (3rd ed.). McGraw-Hill.
- Pinter, A. (2017). *Teaching young language learners* (2nd ed.). Oxford University Press.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. (2025). *Kế hoạch tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT dựa trên tiếp cận công nghệ và tích hợp tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2025–2028* (Kế hoạch số 5418/KH-SGDĐT, ngày 04 tháng 12 năm 2025).
- Thủ tướng Chính phủ. (2025). *Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc Phê duyệt Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025–2035, tầm nhìn đến năm 2045”*.
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội. (2025). *Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15*.